



# HỎI ĐÁP VỀ PHÂN BAN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG

(Tiếp theo kì trước)

## Phần 2: Mục tiêu, chương trình giáo dục THPT

### Câu 7: Mục tiêu giáo dục THPT là gì?

**Trả lời:** Luật Giáo dục 2005 quy định mục tiêu giáo dục THPT: “nhằm giúp HS củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông và có những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động”.

### Câu 8: Mục tiêu giáo dục THPT theo quy định của Luật Giáo dục 2005 có gì khác so với mục tiêu giáo dục THPT trước đây?

**Trả lời:** Luật Giáo dục 1998 quy định mục tiêu giáo dục THPT như sau: “Giáo dục THPT giúp HS củng cố và phát triển những kết quả của giáo dục trung học cơ sở, hoàn thiện học vấn phổ thông và những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học lên đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động”.

Như vậy, mục tiêu giáo dục THPT theo quy định tại Luật Giáo dục 2005 có điểm khác với quy định tại Luật Giáo dục 1998 là nhấn mạnh: “Giúp HS có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển”.

Để thực hiện được mục tiêu này, chúng ta phải thực hiện dạy học phân hoá ở cấp THPT.

### Câu 9: Thế nào là môn học, thế nào là hoạt động giáo dục?

**Trả lời:** Căn cứ vào mục tiêu giáo dục, người ta xác định nội dung giáo dục cho người học nhằm đáp ứng được mục tiêu. Nội dung này gồm nhiều thành phần thuộc những lĩnh vực tri thức khác nhau. Những lĩnh vực tri thức đó tuy có quan hệ với nhau nhưng để tạo thuận lợi cho việc tổ chức giáo dục, chúng được tập hợp lại thành nội dung của môn học. Thường thì mỗi môn học gắn với một hoặc nhiều khoa học; ví dụ: môn Toán ở nhà trường gắn với toán học, môn Vật lí gắn với vật lí học... Tuy nhiên ngày nay, khái niệm môn học đã được mở rộng, không nhất thiết có sự tương ứng giữa môn học ở nhà trường với một khoa học nhất định, chẳng hạn môn Giáo dục môi trường có liên quan đến một tổ hợp gồm nhiều khoa học khác nhau. Kế hoạch giáo dục mới của trường THPT hiện nay ở

nước ta gồm các môn sau: Ngữ văn, Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Công nghệ, Thể dục, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục công dân, Giáo dục quốc phòng và an ninh. Mọi HS đều phải học tất cả các môn đó. Tuy nhiên, tùy theo từng ban mà có một số môn được nâng cao hơn về khối lượng và mức độ kiến thức (môn nâng cao). Chẳng hạn Ban Khoa học tự nhiên có các môn nâng cao là: Toán, Vật lí, Hoá học. Thời lượng học của mỗi môn được quy định (theo tuần) trong Kế hoạch giáo dục.

Hoạt động giáo dục là thuật ngữ dùng để chỉ mọi hoạt động mà nhà trường tổ chức hoặc phối hợp tổ chức nhằm mục đích giáo dục HS theo yêu cầu của các mặt giáo dục: Giáo dục đạo đức, Giáo dục trí tuệ, Giáo dục thể chất, Giáo dục thẩm mỹ và Giáo dục lao động hướng nghiệp.

### Câu 10: Có bao nhiêu môn học và hoạt động giáo dục ở cấp THPT? Đó là những môn học và hoạt động giáo dục nào?

**Trả lời:** Cấp THPT có 13 môn học, đó là các môn: Ngữ văn, Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Công nghệ, Thể dục, Ngoại ngữ, Tin học, Giáo dục công dân, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

Có 4 hoạt động giáo dục: Hoạt động giáo dục tập thể; Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; Hoạt động giáo dục hướng nghiệp; Hoạt động giáo dục nghề phổ thông.

### Câu 11: Thế nào là “Chương trình chuẩn”, “Chương trình nâng cao” của THPT?

**Trả lời:** Luật Giáo dục 2005, tại Điều 29 quy định: “chương trình giáo dục phổ thông thể hiện mục tiêu giáo dục phổ thông; quy định chuẩn kiến thức, kỹ năng, phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục phổ thông, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, cách thức đánh giá kết quả giáo dục đối với các môn học ở mỗi lớp và mỗi cấp học của giáo dục phổ thông”.

Như vậy, Chương trình giáo dục phổ thông là một kế hoạch sư phạm bao gồm:

- Mục tiêu giáo dục;
- Phạm vi và cấu trúc nội dung giáo dục;
- Chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ đối với từng môn học sau từng đơn vị kiến thức, sau mỗi lớp học và cấp học;
- Phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục;



- Đánh giá kết quả giáo dục từng môn học ở từng lớp, từng cấp học.

Trong chương trình giáo dục phổ thông của nước ta, chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ là những yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ mà mỗi HS đều cần phải và có thể đạt được. Nói cách khác, chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ là cơ sở học vấn phổ thông của giáo dục nước ta.

Một chương trình với những quy định cụ thể về nội dung giáo dục nhằm đạt được các chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ như vậy được gọi là "Chương trình chuẩn". Chương trình chuẩn có thể được hiểu là chương trình nhằm đảm bảo giáo dục mang tính phổ thông, cơ bản, toàn diện và hướng nghiệp cho tất cả học sinh trong cả nước.

Ở cấp THPT ngoài chương trình chuẩn, để thực hiện dạy học phân hoá, một số môn học còn có nội dung nâng cao: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Ngoại ngữ. Chương trình của các môn học với nội dung nâng cao này gọi là "Chương trình nâng cao".

**Câu 12: Có bao nhiêu ban ở cấp THPT?**

**Đó là những ban nào?**

**Trả lời:** Ở cấp THPT có 3 ban:

Ban Khoa học tự nhiên (KHTN): Ban này

phù hợp với những HS có năng lực, hứng thú, nguyện vọng học sâu hoặc lựa chọn các nghề nghiệp đòi hỏi kiến thức về lĩnh vực Toán và khoa học tự nhiên.

Ban Khoa học xã hội và Nhân văn (KHXXH-NV): Ban này phù hợp với những HS có năng lực, hứng thú, nguyện vọng học sâu hoặc lựa chọn các nghề nghiệp đòi hỏi kiến thức về lĩnh vực KHXXH-NV.

Ban Cơ bản thực hiện phân hoá linh hoạt bằng dạy học tự chọn ở các mức độ nâng cao khác nhau nhằm đáp ứng yêu cầu của các bộ phận HS học lên đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp, học nghề, đi vào lao động sản xuất.

Tùy theo nguyện vọng của HS và điều kiện của nhà trường, các trường THPT sẽ quyết định tổ chức dạy học mấy ban và là những ban nào.

**Câu 13: Học sinh ban Khoa học tự nhiên sẽ học theo chương trình nào?**

**Trả lời:** Học sinh ban KHTN học theo chương trình nâng cao của 4 môn: Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học và chương trình chuẩn của các môn còn lại. Đồng thời HS được chọn một số chủ đề tự chọn để nắm chắc hơn các nội dung nâng cao. HS ban KHTN học các môn học và hoạt động với thời lượng như sau:

Số TT	Môn học và hoạt động	Lớp 10 (Tiết/tuần)	Lớp 11 (Tiết/tuần)	Lớp 12 (Tiết/tuần)
1	Ngữ văn	3	3,5	3
2	Toán	4	4	4
3	Giáo dục công dân	1	1	1
4	Vật lý	2,5	2,5	3
5	Hoá học	2,5	2,5	2,5
6	Sinh học	1,5	1,5	2
7	Lịch sử	1,5	1	1,5
8	Địa lý	1,5	1	1,5
9	Công nghệ	1,5	1,5	1
10	Thể dục	2	2	2
11	Ngoại ngữ	3	3	3
12	Tin học	2	1,5	1,5
13	GD quốc phòng và an ninh	35 tiết/năm		
14	Tự chọn	1,5	1	1,5
15	Giáo dục tập thể	2	2	2
16	GD ngoài giờ lên lớp	4 tiết/tháng		
17	GD hướng nghiệp	3 tiết/tháng		
18	GD nghề phổ thông	Không học	3 tiết/tuần	Không học
	<b>Tổng số tiết/tuần</b>	<b>29,5 +</b>	<b>28+</b>	<b>29,5+</b>

(Ghi chú: Những môn học in đậm là những môn học theo chương trình nâng cao)

(Còn tiếp)